

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI****BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2007/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**

**về việc sửa đổi điểm a và điểm b mục 8 Phụ lục I Quy tắc quốc tế phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển ban hành kèm theo Quyết định số 49/2005/QĐ-BGTVT ngày 04/10/2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*Căn cứ Bộ luật hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi điểm a và điểm b mục 8 Phụ lục I Quy tắc quốc tế phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển ban hành kèm theo Quyết định số 49/2005/QĐ-BGTVT ngày 04/10/2005 của Bộ

trưởng Bộ Giao thông vận tải tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Giao Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam thông báo và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các điểm sửa đổi tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG**

Hò Nghĩa Dũng

## Phụ lục

(ban hành kèm theo Quyết định số 28/2007/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải về việc sửa đổi điểm a và điểm b mục 8 Phụ lục I Quy tắc quốc tế phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển ban hành kèm theo Quyết định số 49/2005/QĐ-BGTVT ngày 04/10/2005 của Bộ trưởng Bộ GTVT)

Phụ lục I, Quy tắc quốc tế phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển ban hành kèm theo Quyết định số 49/2005/QĐ-BGTVT ngày 04/10/2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải được sửa đổi như sau:

Điểm, mục	Bản in	Sửa lại												
Điểm a, Mục 8	<p>a) Cường độ ánh sáng tối thiểu của các đèn phải được tính toán theo công thức:</p> $I = 3,43.106.T.D^2.K-D$ <p>Trong đó:</p> <p>I: Cường độ ánh sáng tính bằng Can-de-la trong điều kiện làm việc</p> <p>T: Ngưỡng chiếu sáng 2.10<sup>7</sup> lux (Đơn vị độ rọi)</p>	<p>a) Cường độ ánh sáng tối thiểu của các đèn phải được tính toán theo công thức:</p> $I = 3,43.10^6.T.D^2.K-D$ <p>Trong đó:</p> <p>I: Cường độ ánh sáng tính bằng Can-de-la trong điều kiện làm việc</p> <p>T: Ngưỡng chiếu sáng <u>2.10<sup>7</sup></u> lux (Đơn vị độ rọi)</p>												
Điểm b, Mục 8	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Tâm chiếu sáng của đèn tính bằng hải lý (D)</th> <th>Cường độ ánh sáng của đèn tính bằng Can-de-la (I)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>0,9</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>3,4</td> </tr> </tbody> </table>	Tâm chiếu sáng của đèn tính bằng hải lý (D)	Cường độ ánh sáng của đèn tính bằng Can-de-la (I)	1	0,9	2	3,4	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Tâm chiếu sáng của đèn tính bằng hải lý (D)</th> <th>Cường độ ánh sáng của đèn tính bằng Can-de-la (I)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>0,9</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td><u>4,3</u></td> </tr> </tbody> </table>	Tâm chiếu sáng của đèn tính bằng hải lý (D)	Cường độ ánh sáng của đèn tính bằng Can-de-la (I)	1	0,9	2	<u>4,3</u>
Tâm chiếu sáng của đèn tính bằng hải lý (D)	Cường độ ánh sáng của đèn tính bằng Can-de-la (I)													
1	0,9													
2	3,4													
Tâm chiếu sáng của đèn tính bằng hải lý (D)	Cường độ ánh sáng của đèn tính bằng Can-de-la (I)													
1	0,9													
2	<u>4,3</u>													